

**GIÁ BIỂU PHÁT SÓNG QUẢNG CÁO TRÊN HTV7 & HTV9
NĂM 2026**

Biểu giá quảng cáo cập nhật, áp dụng từ 01/01/2026

I - KÊNH HTV7 (TVC)

đơn vị 1000vnd

THỜI GIAN	MÃ GIỜ QC	VỊ TRÍ	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	GIÁ QUẢNG CÁO (thời lượng: giây)		
Từ 6:00 đến trước 12:00				5"	15"	30"
06:15 - 06:30	7A2KN 7A2KN-S 7A2KN-G	Sau HH, trước Ending Giữa CT	Khởi nguồn cảm hứng (T5)	3,930	6,880	11,790
06:30 - 07:00	AB.A - AB.B - AB.C - AB.D - AB.E	Trước, Giữa P1/2/3, sau	Chương trình 60 giây sáng (thông kênh HTV7 và HTV9) (hàng ngày)	Khai thác thương mại		
07:00 - 07:30	7CN1TG 7CN1TG-S 7CN1TG-G	Sau HH, trước Ending Giữa CT	Box thư giãn (CN)	3,930	6,880	11,790
08:00 - 08:30	7CN2XH 7CN2XH-S 7CN2XH-G1/2	Sau HH, Trước Ending Giữa 1/2	Xe và xu hướng (CN)	3,930	6,880	11,790
08:30 - 09:00	7A7TT 7A7TT-S	Sau HH, trước Ending	Chương trình thể thao (T2-T7)	3,930	6,880	11,790
09:45 - 10:00	7A10SC 7A10SC-S 7A10SC-G	Sau HH, trước Ending Giữa CT	Sitcom Việt Nam 09g45 (T2-T6)	3,930	6,880	11,790
10:30 - 11:00	7A10HB 7A10HB-S 7A10HB-G	Sau HH, Trước Ending Giữa CT	Bác sĩ 24.7 (T7)	3,930	6,880	11,790
10:45 - 11:00	7CN3VV 7CN3VV-S 7CN3VV-G	Sau HH, Trước Ending Giữa CT	Bác sĩ vui vẻ (CN)	5,900 5,900	10,800 11,790	17,680 19,640
11:00 - 11:45	7A11P 7A11P-G1/2 7A11P-S	Sau HH Giữa 1/2 Trước Ending	Phim truyện Nước ngoài (T2-T7)	4,910 4,910 5,900	7,860 9,820 10,800	13,750 15,710 17,680
11:00 - 11:45	7CN5BS 7CN5BS-S	Sau HH Trước Ending	Bác sĩ nhà mình (CN) Từ 01/05	5,900 5,900	10,800 10,800	17,680 17,680
11:45 - 11:55	7A14 7A14-S	Sau HH Trước ending	Món ngon mỗi ngày (T2,3)	5,900	10,800	17,680
11:45 - 11:55	7A14 7A14-S	Sau HH Trước ending	Món ngon mỗi ngày (CN)	5,900	11,790	19,640
11:45 - 11:55	7A15 7A15-S	Sau HH Trước ending	Việt Nam - đi là ghiền (từ 08/7) (T4,5,6,7)	5,900	10,800	17,680
11:59 - 12:00	7B1TR	Trước chương trình phát sóng lúc 12G	Trước chương trình phát sóng lúc 12G	6,880	12,770	21,600
Từ 12:00 đến trước 19:00						
12:00 - 12:30	AD.1 - AD.2 - AD.3	Giữa 1/2/3	CHƯƠNG TRÌNH 60 GIẤY TRƯA (thông kênh HTV7 và HTV9)	(hàng ngày)	Khai thác thương mại	
12:30 - 13:00	7B1SC 7B1SC-G 7B1SC-S	Sau HH Giữa trước Ending	Phim 12g30 HTV7 (T2-T7)		6,880 6,880 6,880	12,770 12,770 12,770 21,600 21,600 21,600
13:00 - 13:55	7B2NN 7B2NN-G1 7B2NN-G2, 7B2NN-S	Sau HH Giữa 1 Giữa 2, Trước Ending	Phim Nước Ngoài 13g00 HTV7 (T2-T7)		5,900 6,880 5,900	11,790 12,770 11,790 19,640 21,600 19,640
13:55 - 14:00	7B3TT 7B3TT-S	Sau HH, Trước Ending	Thị trường 365 (T2-T7)		5,900	10,800 17,680
14:00 - 14:15	7CN12HT 7CN12HT-G, 7CN12HT-S	Sau HH, Giữa CT, Trước Ending	Hành trình những nụ cười (cách tuần) (CN)		6,000	10,000 17,000

14:15 - 14:25	7CN12KM 7CN12KM-G, 7CN12KM-S	Sau HH, Giữa CT, Trước Ending	Khỏe mạnh từ bên trong (CN)	5,900	9,820	16,700
14:20 - 14:40	7B3CG 7B3CG-S	Sau HH Trước Ending	Đẹp cùng chuyên gia (T7)	4,910	7,860	13,750
14:45 - 16:00	7B3BH 7B3BH-S	Trước CT Sau CT	THTT "Bạn hỏi, thầy thuốc trả lời. (T6)	4,910	7,860	13,750
15:30 - 16:30	7B3CB 7B3CB-S	Trước CT Sau CT	Sống khỏe cùng bạn -Chủ Nhật: 14g15-15g30 -Thứ Bảy: 15g00-15g30 (T2, T4, T7, CN)	4,910	7,860	13,750
16:15 - 16:30	7B5CN 7B5CN-S 7B5CN-G	Sau HH, Trước Ending Giữa CT	Cầu nối yêu thương cách 03 tuần (T7)	4,910	9,820	15,710
16:30 - 16:45	7B5SP 7B5SP-S 7B5SP-G	Sau HH, Trước Ending Giữa CT	Sản phẩm và thương hiệu (T7)	5,000	10,000	16,000
16:43 - 16:45	7B8QC	Trước chương trình 16g45	Trước chương trình 16g45 (T7, CN)	6,880	12,770	21,600
17:15-17:30	7B6GD 7B6GD-S	Sau HH, Trước Ending	Bữa cơm gia đình T2-T6: 17g15-17g30 T7-CN: 16g45- 16g55 (T2-T6)	4,910	9,820	15,710
16:45- 16:55			(T7,CN)	4,910	9,820	15,710
17:15 - 17:30	7B4SN 7B4SN-G 7B4SN-S	Sau HH, Giữa 2 tập Trước Ending	Gia đình siêu nhân Phim hoạt hình VN (T7)	4,000	7,000	12,000
17:30 - 17:45	7B4SK 7B9BM-S 7B9BM-G	Sau HH, Trước Ending Sau HH, Trước Ending	Sức khỏe 24H T2-T6	4,910	9,820	15,710
17:30 - 17:50	7B9SN 7B9SN-S 7B9SN-G	Sau HH, Trước Ending Giữa 2 tập	Gia đình siêu nhân Phim hoạt hình VN (CN)	6,000	12,000	20,000
17:45 - 18:25	7TPVN 7TPVN-G1 7TPVN-G2 7TPVN-S	Sau HH Giữa 1 Giữa 2 Trước Ending	Phim truyện 17g45 HTV7 phim VN (T2-T3)	6,880	12,770	21,600
17:45 - 18:25	7B8PB 7B8PB-G1 7B8PB-G2 7B8PB-S	Sau HH Giữa 1 Giữa 2 Trước Ending	Phim truyện 17g45 HTV7 Phim NN (T4-T6)	6,880	12,770	21,600
17:50 - 18:25	7B10HH 7B10HH-G 7B10HH-S	Sau HH Giữa CT Trước Ending	Bạn muốn hẹn hò (T7)	5,900	11,790	19,640
17:50 - 18:10	7B10BK 7B10BK-S 7B10BK-G	Sau HH, trước ending Giữa CT	Bác sĩ nhi khoa (CN)	6,000	12,000	20,000
18:10 - 18:25	7B11HB 7B11HB-G 7B11HB-S	Sau HH Giữa CT Trước Ending	Hỏi bác sĩ chuyên khoa (CN)	5,900	11,790	19,640
18:30 - 19:00	DB.A - DB.B - DB.C	Giữa P1/2/3	Chương trình 60 giây (thông kênh HTV7 và HTV9) hàng ngày	Khai thác thương mại		

Từ 19:00 - 24:00

19:00 - 19:30	7D2TC 7D2TC-G1/2 7D2TC-S	Sau HH Giữa 1/2 Trước Ending	Trò chuyện với tương lai (T2)	10,000	20,000	33,000
19:00 - 19:30	7D3CB 7D3CB-G1/2 7D3CB-S	Sau HH Giữa 1/2 Trước Ending	Heo cao bồi (T3)	10,000	20,000	33,000
19:00 - 19:30	7D4MS 7D4MS-G1/2 7D4MS-S	Sau HH Giữa 1/2 Trước Ending	Gia đình Nova (T4)	10,000	20,000	33,000
19:00 - 19:30	7D5LP 7D5LP-G1/2 7D5LP-S	Sau HH Giữa 1/2 Trước Ending	Lên phố kiếm tiền (T5)	10,000	20,000	33,000
19:00 - 19:30	7D6QQ 7D6QQ-G1/2 7D6QQ-S	Sau HH Giữa 1/2 Trước Ending	Quán quen chuyện chất (T6)	10,000	20,000	33,000

19:00 - 19:30	7D1QA	Sau HH	Quán ăn hạnh phúc (T7)	12,000	24,000	40,000
	7D1QA-G1/2	Giữa 1/2		12,000	24,000	40,000
	7D1QA-S	Trước Ending		12,000	24,000	40,000
19:00 - 19:30	7T8SD	Sau HH	Ảo thuật sắc đẹp (CN)	12,000	24,000	40,000
	7T8SD-G1/2	Giữa 1/2		12,000	24,000	40,000
	7T8SD-S	Trước Ending		12,000	24,000	40,000
19:29 - 19:30	7DQC	Trước CT 19g30 T2-T6	Quảng cáo 19g30 (T2-T6)	14,000	27,000	45,000
19:30 - 20:20	7PT	Sau HH	Phim Việt Đặc Sắc 19G30 (T2-T4)	13,000	25,000	42,000
	7PT-G1/2	Giữa 1, Giữa 2		14,000	27,000	45,000
	7PT-S	Trước Ending		13,000	25,000	42,000
19:30 - 19:55	7T5AD	Sau HH	Ai đúng ai sai (T5)	13,000	25,000	42,000
	7T5AD-G1	Giữa 1		13,000	25,000	42,000
	7T5AD-G2	Giữa 2		14,000	27,000	45,000
	7T5AD-S	Trước Ending		14,000	27,000	45,000
19:55 - 20:20	7T5VC	Sau HH	Vợ chồng son (T5)	13,000	25,000	42,000
	7T5VC-G1	Giữa 1		14,000	27,000	45,000
	7T5VC-G2	Giữa 2		15,000	30,000	50,000
	7T5VC-S	Trước Ending		14,000	27,000	45,000
19:30 - 20:30	7T6MA	Sau HH	Mái ấm gia đình Việt (T6)	14,000	27,000	45,000
	7T6MA-G1/2	Giữa 1/2		15,000	30,000	50,000
	7T6MA-G3/4	Giữa 3/4		17,000	33,000	55,000
	7T6MA-S	Trước Ending		17,000	33,000	55,000
19:30 - 21:00	7T7RM	Sau HH	Chạy ngay đi -Running Man Việt Nam mùa 3 (T7)	20,000	39,000	65,000
	7T7RM-G1/2	Giữa 1/2		21,000	42,000	70,000
	7T7RM-G3/4	Giữa 3/4		21,000	42,000	70,000
	7T7RM-S	Trước Ending		20,000	39,000	65,000
19:30 - 20:00	7T83D	Sau HH	3D - Sức mạnh song sinh (CN)	14,000	27,000	45,000
	7T83D-G1/2	Giữa 1/2		14,000	27,000	45,000
	7T83D-S	Trước Ending		14,000	27,000	45,000
20:00 - 20:30	7T8BD	Sau HH	Bản lĩnh đối mặt (CN)	14,000	27,000	45,000
	7T8BD-G1/2	Giữa 1/2		14,000	27,000	45,000
	7T8BD-S	Trước Ending		14,000	27,000	45,000
20:19 - 20:20	7TQC	Trước CT 20g20 T2-T6, Trước CT 21g00 T7, Trước CT 20g30 CN	Quảng cáo 20g30 (hàng ngày)	14,000	27,000	45,000
20:20 - 20:45	7T2CV	Sau HH	Cùng vượt khó (T2)	14,000	27,000	45,000
	7T2CV-G1	Giữa 1		13,000	25,000	42,000
	7T2CV-G2	Giữa 2		14,000	27,000	45,000
	7T2CV-S	Trước Ending		14,000	27,000	45,000
20:20 - 21:10	7T3CN	Sau HH	Chuyện nhà chưa tỏ (T3)	14,000	27,000	45,000
	7T3CN-G1/2	Giữa 1/2		15,000	30,000	50,000
	7T3CN-G3/4	Giữa 3/4		17,000	33,000	55,000
	7T3CN-S	Trước Ending		17,000	33,000	55,000
20:20 - 21:10	7T4SL	Sau HH	Siêu Bếp (T4)	14,000	27,000	45,000
	7T4SL-G1/2	Giữa 1/2		15,000	30,000	50,000
	7T4SL-G3/4	Giữa 3/4		17,000	33,000	55,000
	7T4SL-S	Trước ending		17,000	33,000	55,000
20:20 - 21:10	7T5DI	Sau HH	Đi đó đi đây (T5)	14,000	27,000	45,000
	7T5DI-G1/2	Giữa 1/2		15,000	30,000	50,000
	7T5DI- G3/4	Giữa 3/4		17,000	33,000	55,000
	7T5DI-S	Trước Ending		17,000	33,000	55,000

20:30 - 22:00	7T8HN	Sau HH	2 ngày 1 đêm	(CN)	17,000	33,000	55,000
	7T8HN-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T8HN-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T8HN-S	Trước Ending			17,000	33,000	55,000
20:45 - 21:10	7T2NV	Sau HH	Nét Việt	(T2)	14,000	27,000	45,000
	7T2NV-G1/2	Giữa 1/2			14,000	27,000	45,000
	7T2NV-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21:00 - 22:00	7T7TC	Sau HH	Nhanh như chớp	(T7)	18,000	35,000	58,000
	7T7TC-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T7TC-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T7TC-S	Trước Ending			17,000	33,000	55,000
21:10 - 21:30	7T2MG	Sau HH	Mảnh ghép cuộc sống	(T2)	14,000	27,000	45,000
	7T2MG-G	Giữa			14,000	27,000	45,000
	7T2MG-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21:30 - 22:00	7T2	Sau HH	9PM SHOW - Chuyện chưa kể	(T2)	14,000	27,000	45,000
	7T2-G1/2	Giữa 1/2			14,000	27,000	45,000
	7T2-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21:10 - 22:00	7T3GS	Sau HH	Gỗ cửa nhà sao	(T3)	14,000	27,000	45,000
	7T3GS-G1/2	Giữa 1/2			15,000	30,000	50,000
	7T3GS-G3/4	Giữa 3/4			15,000	30,000	50,000
	7T3GS-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21:10 - 22:00	7T4NN	Sau HH	Sao Nhập ngũ	(T4)	14,000	27,000	45,000
	7T4NN-G1/2	Giữa 1/2			15,000	30,000	50,000
	7T4NN-G3/4	Giữa 3/4			15,000	30,000	50,000
	7T4NN-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21:10 - 22:00	7T5TH	Sau HH	Trường học siêu sao	(T5)	14,000	27,000	45,000
	7T5TH-G1/2	Giữa 1/2			15,000	30,000	50,000
	7T5TH-G3/4	Giữa 3/4			15,000	30,000	50,000
	7T5TH-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21:10 - 22:00	7T6VB	Sau HH	Vào bếp là phải vui	(T6)	14,000	27,000	45,000
	7T6VB-G1/2	Giữa 1/2			15,000	30,000	50,000
	7T6VB-G3/4	Giữa 3/4			15,000	30,000	50,000
	7T6VB-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
20:30 - 21:30	7T6DN	Sau HH	Đệ nhất mưu sinh từ 09/01/2026	(T6)	14,000	27,000	45,000
	7T6DN-G1/2	Giữa 1/2			15,000	30,000	50,000
	7T6DN-G3/4	Giữa 3/4			15,000	30,000	50,000
	7T6DN-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21:30 - 22:00	7T6HK	Sau HH	Hài kịch - Lẹ không trễ tàu	(T6)	14,000	27,000	45,000
	7T6HK-G1/2	Giữa 1/2			14,000	27,000	45,000
	7T6HK-S	Trước Ending			12,000	24,000	40,000
21:58 - 22:00	7D8QC	2p QC (khoảng 21g58)	2 phút quảng cáo	(T2-T6)	18,000	36,000	60,000
22:00 - 22:45	7P8	Sau HH	Phim Truyện 22g HTV7 <i>Phim nước ngoài : Thứ 2 - Thứ 4</i> <i>Phim Việt Nam : Thứ 5 - Thứ 6</i>	(T2-T6)	12,000	24,000	40,000
	7P8-G1	Giữa 1			10,000	21,000	35,000
	7P8-G2	Giữa 2			9,000	18,000	30,000
	7P8-S	Trước Ending			8,000	15,000	25,000
22:30 - 23:00	7T8SU	Sau HH	Hẹn cuối tuần Studio H9	(CN)	8,000	15,000	25,000
	7T8SU-G1	Giữa 1			8,000	15,000	25,000
	7T8SU-G2	Giữa 2			6,000	11,000	18,000
	7T8SU-S	trước Ending			6,000	11,000	18,000
22:44 - 22:45	7D9QC	Quảng cáo trước chương trình 22g45	Quảng cáo 22g45	(T2-T6)	12,000	24,000	40,000

II - KÊNH HTV9 (TVC)

Từ 6:00 đến trước 12:00

06:30 - 07:00	AB.A - AB.B - AB.C - AB.D - AB.E	Trước, Giữa P1/2/3, Sau	Chương trình 60 giây sáng (thông kênh HTV7 và HTV9)	(hàng ngày)	Khai thác thương mại
---------------	----------------------------------	-------------------------	--	-------------	----------------------

07:00 - 07:15	9A4BS	9A4BS-S	Sau HH, trước ending	Bác sĩ của bạn (hàng ngày)	2,950	5,900	9,820
		9A4BS-G	Giữa CT		3,930	6,880	11,790
07:40 - 08:00	9A4SX	9A4SX-S	Sau HH, Trước End	Cuộc sống xanh cách tuần (T7)	2,950	4,910	7,860
07:40 - 08:00	9B1NC	9B1NC-S	Sau HH, Trước End	Nhịp cầu du học (CN)	3,930	6,880	11,790
08:00 - 08:10	9A4CF	9A4CF-G, 9A4CF-S	Sau HH, Giữa, Trước End	Cà phê TEK (CN)	3,930	6,880	11,790
08:10 - 08:20	9A4KD	9A4KD-G, 9A4KD-S	Sau HH, Giữa, Trước End	Khỏe đẹp (CN)	3,930	6,880	11,790
08:20 - 08:40	9A5GD	9A5GD-G, 9A5GD-S	Sau HH, Giữa, Trước End	Giáo dục hướng nghiệp (T5)	3,930	6,880	11,790
10:00 - 11:00	9A5BC	9A5BC-S, 9A5BC-G1/2	Sau HH, Trước End, Giữa 1/2	Chữa bệnh cùng chuyên gia (T4)	4,000	7,000	12,000
10:50 - 11:00	9A5TH	9A5TH-S	Sau HH, Trước End	Tiêu dùng hiện đại (T7)	5,900	10,800	17,680
10:50 - 11:30	9A5TG	9A5TG-G, 9A5TG-S	Sau HH, Giữa, Trước End	Thế giới xanh (CN)	5,900	10,800	17,680
11:57 - 12:00	9B1BT			Sau Bản tin (Trước 60 giây trưa) (T2-CN)	5,900	11,790	19,640

Từ 12:00 đến trước 19:00

12:00 - 12:30	AD.1 - AD.2 - AD.3		Giữa 1/2/3	CHƯƠNG TRÌNH 60 GIẤY TRƯA (thông kênh HTV7 và HTV9)	(hàng ngày)	Khai thác thương mại		
13:00 - 13:30	9B2PN	9B2PN-S	Sau HH, trước end	Phim truyện 13g00 HTV9	(T2-T7)	4,910	7,860	13,750
		9B2PN-G	Giữa CT			4,910	7,860	13,750
13:00 - 13:15	9A8BQ	9A8BQ-S	Sau HH, Trước End	Tạp chí bí quyết đẹp (CN)		3,930	6,880	11,790
13:25 - 13:40	9B3NY	9B3NY-S	Sau HH, Trước End	Nơi yêu thương bắt đầu	(T2-T6)	3,930	6,880	11,790
		9B3NY-G	Giữa CT					
14:20 - 14:35	9B3CS	9B3CS-S	Sau HH, Trước End	Kiến thức cuộc sống (T7)		3,930	6,880	11,790
14:45 - 14:55	9B3LX	9B3LX-S	Sau HH, Trước End	Lên xe đi Người đẹp (T4 cách tuần)		3,930	6,880	11,790
15:00 - 15:30	9B3AT	9B3AT-S 9B3AT-G	Sau HH, Trước End Giữa CT	Đi an toàn, về hạnh phúc (CN)		4,000	7,000	12,000
15:20 - 16:35	9B3BC	9B3BC-S 9B3BC-G1/2	Sau HH, Trước End Giữa 1/2	Chữa bệnh cùng chuyên gia (T2,4)		3,930	6,880	11,790
15:20 - 16:35	9B3BH	9B3BH-S 9B3BH-G1/2	Sau HH, Trước End Giữa 1/2	Bạn hỏi thầy thuốc trả lời (T3,5)		3,930	6,880	11,790
15:20 - 15:45	9B2KD	9B2KD-S	Sau HH, Trước End	Câu chuyện kinh doanh (T6)		3,930	6,880	11,790
15:50 - 16:15	9B3TV	9B3TV-S	Sau HH, trước end	Tham vấn chuyên gia (T5)		3,930	6,880	11,790
		9B3TV-G	Giữa CT					
16:00 - 16:20	9B3KD		Sau HH	Nhịp sống kinh doanh (T4)		3,930	6,880	11,790
		9B3KD-S	Trước Ending					

16:00 - 16:20	9B3YT		Sau HH	Nơi yêu thương ở lại cách tuần (T6)		3,930	6,880	11,790
		9B3YT-S	Trước Ending					
16:30 - 16:45	9B3NT	9B3NT-G	Sau HH, Giữa CT	Nối kết yêu thương (CN)		3,930	6,880	11,790
		9B3NT-S	Trước Ending					
17:15 - 18:05	9B4CB		Trước chương trình	Sống khỏe cùng bạn (T3-T5)		5,900	10,800	17,680
		9B4CB-S	Sau chương trình			5,900	11,790	19,640
17:40 - 18:10	9B4NC	9B4NC-G	Sau HH, Giữa CT	Ngồi chút chơi cách tuần (T7)		6,000	11,000	18,000
		9B4NC-S	Trước Ending			6,000	11,000	18,000
17:40 - 18:10	9B4TV	9B4TV-G	Sau HH, Giữa CT	Thêm tuổi thêm vui (T2)		6,000	11,000	18,000
		9B4TV-S	Trước Ending			6,000	11,000	18,000
17:50 - 18:10	9B4HD	9B4HD-S	Sau HH, Trước Ending	Cùng HTV hành động xanh (PL, cách tuần) (CN)		7,000	13,000	22,000
		9B4HD-G1/2	Giữa 1/2			7,000	14,000	24,000
18:10 - 18:25	9B5TG	9B5TG-G	Sau HH, Giữa CT	Trên ghế (T2,3,4,5,7)		6,000	11,000	18,000
		9B5TG-S	Trước Ending					
18:29 - 19:00	9B6QC		HTV9	Sau chương trình kết thúc lúc 18g25 (T2-CN)		8,840	16,700	27,500

18:30 - 19:00	DB.A - DB.B - DB.C		Giữa P1/2/3	Chương trình 60 giây (thông kênh HTV7 và HTV9) (hàng ngày)	Khai thác thương mại		
Từ 19:00 đến 24:00							
19:45 -19:48	9C1TS		Sau CT	Sau bảng chữ xem tiếp chương trình HTV (bảng chữ sau thời sự VTV) (hàng ngày)	Khai thác thương mại		
19:48 - 19:55	9C2TT	9C2TT-S, 9C2	Sau HH,Trước End, SauCT	Thể thao365	10,000	21,000	35,000
20:17 - 20:19	9C2-S	9C3TT, 9C3TT-S	Trước,SauHH, Trước End	Dự báo thời tiết			
20:19 - 20:24	9C3AS	9C3AS-S	Sau HH, Trước Ending	Ăn sạch sống khỏe (T2-T7)			
20:19 - 20:24	9C3TG	9C3TG-S	Sau HH, Trước Ending	Thế giới 24/7 (CN)			
20:24 - 20:25	9C3-S		Sau CT	(hàng ngày)			
20:24 - 20:35	9C4TG	9C4TG-S	Trước CT, Sau CT	Thế giới 24G (hàng ngày)	6,880	12,770	21,600
20:35 - 22:00	9C4A	9C4A-S	Sau HH, Trước Ending	Các CT truyền hình trực tiếp (Ngoài các chương trình có thông báo cụ thể)	9,820	19,640	32,400
20:45 - 21:00	9C4GH	9C4GH-S	Sau HH, Trước Ending	Góc nhìn HTV (T6)	4,910	9,820	15,710
		9C4GH-G	Giữa CT		5,900	10,800	17,680
21:00 - 22:30	9C8TL	9C8TL-S	Sau HH, Trước Ending	THTT Thay lời muốn nói (CN tuần 2)	10,000	19,000	32,000
		9C8TL-G	Giữa		12,000	24,000	40,000
21:00 - 22:30	9C8CV	9C8CV-S	Sau HH, Trước Ending	THTT Ngân mĩ chuông vàng (CN tuần 3)	10,000	19,000	32,000
		9C8CV-G	Giữa		12,000	24,000	40,000
21:00 - 22:30	9C8CN	9C8CN-S	Sau HH, Trước Ending	THTT Vàng trắng cổ nhạc (CN tuần 4)	10,000	19,000	32,000
		9C8CN-G	Giữa		12,000	24,000	40,000
21:00 - 22:00	9C7TS	9C7TS-S	Sau HH, Trước Ending	Tỏa sáng ước mơ (T7)	7,000	13,000	22,000
		9C7TS-G1, 2, 3, 4	Giữa 1, 2, 3, 4		7,000	14,000	24,000
21:10 - 21:35	9C7V	9C7V-S	Sau HH, Sau CT	Vì chất lượng cuộc sống (T5)	4,910	8,840	14,730
21:15 - 21:35	9C8HD	9C8HD-S	Sau HH, Trước Ending	Cùng HTV hành động xanh (cách tuần) (T3)	7,000	13,000	22,000
		9C8HD-G1/2	Giữa 1/2		7,000	14,000	24,000
21:30 - 21:45	9C4HT		Sau HH	Hành trình yêu thương (T5)	5,900	11,790	19,640
		9C4HT-G	Giữa CT		6,880	12,770	21,600
		9C4HT-S	Trước Ending		5,900	11,790	19,640
21:45 - 22:00	9C4TX	9C4TX-S	Sau HH, Trước Ending	Thanh xuân tỏa sáng (T2-T4)	5,900	11,790	19,640
		9C4TX-G	Giữa CT		6,880	13,750	23,570
22:00 - 22:50	9C9	9C9-S	Sau HH,Trước Ending	Phim Việt Nam - 45' (T2-T5)	7,000	13,000	22,000
		9C9-G1/2	Giữa 1/2		8,000	15,000	25,000

III - POP UP TRÊN HTV7 & HTV9

KÊNH	MÃ GIỜ QC	CHƯƠNG TRÌNH	đơn vị 1000vnd GIÁ QUẢNG CÁO (thời lượng: giây)	
			5"	10"
HTV7	7Key_Mã QC	Từ 6g00 đến trước 17g00	2,950	4,910
		Từ 17g00 đến trước 20g00	4,910	7,860
		Từ 20g00 đến trước 23g00	5,900	9,820
		Các chương trình khác từ sau 23g00	2,950	4,910
HTV9	9Key_Mã QC	Từ 06g00 đến trước 19g00	2,950	4,910
		Từ 19g00 đến 23g00	3,930	5,900

IV - CHƯƠNG TRÌNH TỰ GIỚI THIỆU :

đơn vị 1000vnd

KÊNH	MÃ GIỜ QC	CHƯƠNG TRÌNH	GIÁ QUẢNG CÁO (thời lượng: phút/TGT)		
			tới 3 phút	> 3p-4 p	> 4p - 7p
HTV7	7TGT-7A5NC	Trước chương trình lúc 8g HTV7 (T2-T6)	39,280	49,100	70,000
	7TGT-7B3TT	Sau Thị Trường 365 (khoảng 14g) T2-T7	39,280	49,100	70,000
HTV9	9TGT-9B2P	Sau phim nước ngoài (khoảng 13g30) T2-T6	39,280	49,100	70,000
	9TGT-9B3	Trước chương trình 18g10 (khoảng 18g00) T2-CN	39,280	49,100	70,000

V - VỊ TRÍ ƯU TIÊN

Các vị trí đầu (1,2,3) và các vị trí cuối (D,E,F): cộng thêm 10%(tính theo mức giá chuẩn 30 giây) không được giảm giá

VI - GHI CHÚ

- Thời lượng chuẩn: 5" - 15" - 30" - 45"(30"+15") - 60"(30"x 2) - 75"(60"+15") - 90" - 105"(90"+15") - 120"
- Các kỳ quảng cáo có thời lượng cao hơn mức chuẩn sẽ được tính theo giá của mức chuẩn kế tiếp
- Giá biểu quảng cáo đã bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định của nhà nước từ 1/1/2026
- Các chương trình xã hội hóa chỉ tính hiệu quả quảng cáo các cut trong chương trình gồm: Sau HH, Giữa, Trước Ending (trừ trường hợp đặc biệt
- Bảng giá trên có thể thay đổi trong quá trình thực hiện (giá, khung giờ...), TTĐV sẽ thông báo cụ thể bằng văn bản đến quý khách hàng .

GIÁM ĐỐC 

NGUYỄN THÀNH ĐOÀN